

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ C  
TỈNH QUẢNG NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**

Bản án số: 119/2021/HS-ST

Ngày: 10 - 9 - 2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ C - TỈNH QUẢNG NINH**

***Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

- *Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Quang Tuấn.

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Bùi Đăng Triệu - Bà Bùi Thị Kim Loan.

***Thư ký phiên tòa:*** Ông Vũ Xuân Chiêm - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh tham gia phiên tòa:*** Ông Trần Quang Thắng - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2021, tại phòng xử án số 1 - Tòa án nhân dân thành phố C xét xử sơ thẩm công khai, vụ án hình sự thụ lý số 101/2021/TLST-HS ngày 21 tháng 7 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 115/QĐXXST- HS, ngày 27 tháng 8 năm 2021 đối với hai bị cáo:

1. Họ và tên: **Phạm Minh H** - Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 16 tháng 02 năm 1994, tại Hồng Kông.

Nơi cư trú: Tổ 2, khu Bắc Sơn 2, phường CS, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh;

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Con ông: Phạm Mạnh H2, sinh năm 1968; Con bà: Lê Thị Bích L, sinh năm 1976; Vợ con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị giữ khẩn cấp ngày 26/4/2021, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Quảng Ninh - Có mặt tại phiên tòa.

2. Họ và tên: **Nguyễn Mạnh H1** - Tên gọi khác: Không;

Sinh ngày 29 tháng 9 năm 1996, tại thành phố C, tỉnh Quảng Ninh.

Nơi cư trú: Tổ 1, khu Bắc Sơn 1, phường CS, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh;

Nghề nghiệp: Công nhân Công ty BOT Biên Cương tại thành phố C; Trình độ văn hóa: 12/12; Quốc tịch: Việt N; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không;

Con ông: Nguyễn Văn G, sinh năm 1962; Con bà: Nguyễn Thị C, sinh năm 1970; Vợ: Trần Thu Hà, sinh năm 1996; Con: Chưa có;

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị giữ khẩn cấp ngày 26/4/2021, hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố C, tỉnh Quảng Ninh - Có mặt tại phiên tòa.

\* Người làm chứng:

- Anh Giang Tuấn A, sinh năm 1994; Nơi cư trú: Tổ 5, khu Cao Sơn 2, phường CS, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh - vắng mặt.

- Anh Vũ Mạnh Th, sinh năm 1991; Nơi cư trú: Tổ 2, khu Cao Sơn 2, phường CS, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh – vắng mặt.

- Anh Nguyễn Hoài N, sinh năm 1996; Nơi cư trú: Tổ 10, khu 1, phường Hà Tu, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh – vắng mặt.

\* Người chứng kiến:

- Ông Nguyễn Văn K, sinh năm 1967; Nơi cư trú: Tổ 1, khu 5, phường CT, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh - vắng mặt.

- Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1960; Nơi cư trú: Tổ 1, khu 5, phường CT, thành phố C, tỉnh Quảng Ninh - vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Phạm Minh H có quen biết Nguyễn Mạnh H1, qua nói chuyện, H biết H1 có bán ma túy. Khoảng 10 giờ 40 phút ngày 24/4/2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy nên H gọi điện cho H1 hỏi mua 1.900.000 đồng tiền ma túy cần sa và bảo H1 mang đến nhà H để giao dịch, H1 đồng ý. Sau đó, H1 đến điểm hẹn gặp và bán cho H 01 túi ma túy cần sa như đã thỏa thuận. Xong, H san ma túy mua được vào các túi nilon nhỏ để sử dụng dần. H dùng đến ngày 25/4/2021, còn lại 02 túi ma túy. Tối ngày 25/4/2021, H mang theo 02 túi ma túy trên đến quán điện tử Red Devil của Vũ Mạnh Th thuộc tổ 2, khu Cao Sơn 2, phường CS, thành phố C, ngồi chơi điện tử cùng Giang Tuấn A và Th. Đến khoảng 23 giờ 22 phút cùng ngày, Hoàng Anh (không biết nhân thân, lai lịch) nhắn tin cho H qua ứng dụng Messenger hỏi mua cho Nguyễn Hoài N 01 túi ma túy cần sa với giá 300.000đ. Đến khoảng 23 giờ 45 phút cùng ngày, Hoàng Anh nhắn tin cho H là N đang đứng đợi ở ngoài cổng quán. Lúc này, đang mãi chơi game, nên H đã nhờ Tuấn A chuyển 01 túi ma túy cần sa cho Nguyễn Hoài N, bán với giá 300.000 đồng, thì bị Công an thành phố C kiểm tra phát hiện. Vật chứng thu giữ gồm: Thu trên tay N 01 túi nilon kích thước (4x6,5)cm bên trong chứa thực vật khô; 01 điện thoại di động Iphone 5 màu vàng, lắp sim số 0974.006.971. Thu trên tay phải của Tuấn A đang cầm 300.000 đồng. Đến khoảng 04 giờ 00 phút ngày 26/4/2021, Cơ quan Công an kiểm tra hành chính quán điện tử Red Devil của Th, thu trên mặt ghế gần chỗ H ngồi 01 túi nilon kích thước (4x6,5)cm bên trong chứa thực vật khô, H khai là ma túy cần sa của H và khai nhận như nội dung trên. Ngoài ra còn thu trong túi quần bên phải phía trước H đang mặc: 01 điện thoại di động Iphone màu đen, lắp sim số 0961.312.116.

Căn cứ lời khai của H, khoảng 23 giờ 10 phút ngày 26/4/2021, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Nguyễn Mạnh H1, thu giữ tại túi áo ngực bên phải, phía trước 01 túi nilon kích thước (8,2x13,2)cm, bên trong chứa thực vật khô, H1 khai là ma túy cần sa, mục đích để sử dụng; thu tại túi quần bên trái phía trước 01 điện thoại di động Iphone màu đen, lắp sim số 0867.119.596.

Tại các Bản kết luận giám định số 781, 782 và 783/GĐMT ngày 30/4/2021, của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh kết luận: Thực vật khô trong 01 túi nilon kích thước (4x6,5)cm thu của Nguyễn Hoài N là ma túy, loại cần sa, khối lượng 0,199 gam; Thực vật khô trong 01 túi nilon kích thước (4x6,5)cm thu của Phạm Minh H là ma túy, loại cần sa, khối lượng 0,191 gam; Thực vật khô trong 01 túi nilon kích thước (8,2x13,2)cm thu của Nguyễn Mạnh H1 là ma túy, loại cần sa, khối lượng 1,94 gam.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Phạm Minh H khai nhận: H sử dụng ma túy cần sa từ năm 2019, quen Nguyễn Mạnh H1 và biết H1 bán ma túy. Khoảng 10 giờ 40 phút ngày 24/4/2021, do có nhu cầu sử dụng ma túy, nên H gọi điện cho H1 hỏi mua 1.900.000đ tiền ma túy cần sa và bảo H1 mang đến nhà H. Sau khi mua được, H san ma túy vào các túi nilon nhỏ để sử dụng dần. Đến tối ngày 25/4/2021, còn lại 02 túi, H mang theo đến quán điện tử Red Devil ngồi chơi điện tử cùng Tuấn Anh và Th. Đến khoảng hơn 23 giờ, H Anh (không biết nhân thân, lai lịch) nhắn tin cho H qua ứng dụng Messenger hỏi mua 01 túi ma túy cần sa với giá 300.000đ cho Nguyễn Hoài N, H đồng ý. Một lúc sau, Hoàng Anh nhắn tin, N đang đứng đợi ở cổng quán. H đang chơi game, nên đưa 01 túi cần sa cho Tuấn A, nhờ mang ra cổng đưa cho bạn của H, rồi lấy 300.000 đồng cho H. H không nói mục đích bán ma túy cho Tuấn A biết và không hứa hẹn sẽ cho Tuấn A hưởng lợi gì. Túi còn lại, khi Công an kiểm tra đã thu giữ. Điện thoại bị thu giữ sử dụng liên quan đến việc bán ma túy cho N.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo Nguyễn Mạnh H1 khai nhận phù hợp với lời khai của Phạm Minh H, thể hiện: Sau khi H gọi điện hỏi mua ma túy, H1 đã liên lạc và mua được của một người đàn ông tên Tiến (là bạn mới quen, không rõ nhân thân, lai lịch) 01 túi ma túy cần sa với giá 1.700.000 đồng. Sau đó, bán cho H với giá 1.900.000 đồng. Bị cáo hưởng lợi 200.000đồng. Số tiền bán ma túy cho H, bị cáo đã chi tiêu cá nhân hết. Về nguồn gốc số tiền 1.700.000 đồng mua ma túy là tiền của cá nhân bị cáo lao động mà có. Khi bị Công an kiểm tra và thu giữ của bị cáo 01 túi ma túy cần sa, bị cáo để sử dụng và 01 điện thoại di động Iphone màu đen, dùng liên lạc bán ma túy cho H trước đó.

Người chứng kiến ông Nguyễn Văn K và ông Nguyễn Văn Đ cũng như người làm chứng Vũ Mạnh Th có lời khai phù hợp với lời khai của Giang Tuấn A và Nguyễn Hoài N, về việc đã chứng kiến cơ quan Công an kiểm tra, thu giữ của Tuấn A, của N, của H các vật chứng như đã nêu trên và được Công an mời về trụ sở lập biên bản và chứng kiến việc niêm phong toàn bộ vật chứng.

Bản cáo trạng số 106/CT - VKSCP ngày 21/7/2021, của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C truy tố các bị cáo Phạm Minh H và Nguyễn Mạnh H1 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử.

Áp dụng: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự xử phạt: Bị cáo Phạm Minh H, Nguyễn Mạnh H1, mỗi bị cáo từ 24 tháng đến 27 tháng tù, về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, thời hạn tính từ ngày

26/4/2021; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo và quan điểm xử lý vật chứng.

Hai bị cáo Phạm Minh H, Nguyễn Mạnh H1 không tranh luận gì với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C. Tại lời nói sau cùng, cả hai bị cáo đã thấy ân hận về lỗi lầm của mình và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Đối với 02 bị cáo: Tại phiên tòa, 02 bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, cũng như nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố C, tỉnh Quảng Ninh đã truy tố, phù hợp với các lời khai của những người làm chứng và của những người chứng kiến và biên bản khám xét khẩn cấp cùng vật chứng của vụ án mà Cơ quan điều tra đã thu giữ. Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Hai bị cáo Phạm Minh H và Nguyễn Mạnh H1 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy” tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật hình sự. Các bị cáo là người đã trưởng thành, nhận biết được tác hại của ma túy cũng như sự nghiêm cấm của pháp luật. Nhưng do ý thức chấp hành pháp luật kém, tư lợi, hám lời, muốn kiếm tiền một cách bất hợp pháp. Bị cáo H1 đã thực hiện hành vi mua trái phép chất ma túy của người khác để bán lại cho bị cáo H, sau đó bị cáo H bán lại cho Nguyễn Hoài N kiếm lời. Hành vi trên của các bị cáo đã tiếp tay cho những kẻ mua bán trái phép chất ma túy khác, nguy cơ làm gia tăng tệ nạn ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Vì vậy, cần xử lý nghiêm đối với các bị cáo là cần thiết để giáo dục, răn đe và phòng ngừa chung tội phạm.

[3] Xét vai trò của các bị cáo thấy: Đây là vụ án không mang tính đồng phạm, bởi lẽ các bị cáo thực hiện hành vi độc lập, trong đó bị cáo H1 bán trái phép 01 túi ma túy cần sa cho bị cáo H, thu lời bất chính 200.000đồng. Sau khi mua được ma túy của bị cáo H1, bị cáo H tự chia nhỏ thành nhiều túi để sử dụng và bán 01 túi ma túy cho Nguyễn Hoài N với giá 300.000đồng. Do vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự độc lập tương ứng với hành vi phạm tội của mình.

[4] Xét nhân thân và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của các bị cáo thấy: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Các bị cáo đều có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo đều khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Nhưng dù có xem xét giảm nhẹ đến đâu

cũng thấy cần thiết phải bắt các bị cáo cách ly khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân có ích cho xã hội.

[5] Về hình phạt bổ sung: Xét thấy hai bị cáo phạm tội lần đầu, thu lời bất chính không lớn, nên không cần thiết áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với hai bị cáo.

[6] Về vật chứng vụ án:

- 01 phong bì còn nguyên dấu niêm phong số 783/KLGĐ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh, hoàn lại lượng ma túy sau giám định, đây là vật cấm l-u hành; 01 cân tiểu ly điện tử màu nâu, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- 01 điện thoại di động Iphone màu đen, model A1778 mặt sau máy có nhiều vết xước nhỏ màu trắng, kèm 01 sim; 01 điện thoại di động Iphone màu đen, viền màn hình bị vỡ, kèm 01 sim, là điện thoại các bị cáo đã sử dụng vào việc phạm tội và số tiền 300.000 đồng là tiền bị cáo H bán ma túy mà có, cần tịch thu nộp ngân sách nhà nước.

- 01 điện thoại di động Iphone 5 màu vàng, lắp sim số 0974.006.971 của anh Nguyễn Hoài N, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh N nên Hội đồng xét xử không đề cập xử lý.

- Bị cáo Nguyễn Mạnh H1 bán trái phép 01 túi ma túy cần sa cho bị cáo Phạm Minh H với giá 1.900.000đồng, bị cáo H1 đã chi tiêu hết. Quá trình điều tra xác định bị cáo H1 thu lời bất chính 200.000đồng, nên truy thu buộc bị cáo H1 phải nộp lại 200.000đồng sung ngân sách Nhà nước.

[7] Đối với đối tượng tên Tiến, theo bị cáo Nguyễn Mạnh H1 khai đã bán ma túy cho bị cáo H1 và đối tượng Hoàng Anh, theo bị cáo Phạm Minh H và anh Nguyễn Hoài N khai là người giúp sức cho H bán ma túy cho N, do không có thông tin cụ thể về lai lịch, địa chỉ, nên không có cơ sở để xác minh làm rõ; Đối với Giang Tuấn A, có hành vi giúp H chuyển 0,199 gam ma túy cần sa cho N để nhận 300.000đồng cho H, nhưng không biết đó là ma túy, không biết mục đích bán ma túy của H, không được H hứa hẹn cho hưởng lợi ích gì, nên hành vi của Tuấn A không cấu thành tội phạm, Cơ quan Công an thành phố C đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, nên không đề cập giải quyết; Đối với Phạm Minh H còn có hành vi tàng trữ trái phép 0,191 gam ma túy cần sa và Nguyễn Mạnh H1 còn có hành vi tàng trữ trái phép 1,94 gam ma túy cần sa, cả hai bị cáo khai mục đích để sử dụng. Do không đủ yếu tố cấu thành tội phạm nên Công an thành phố C đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, nên không đề cập giải quyết.

[8] Xét đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố C về áp dụng điều luật và mức hình phạt đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp pháp luật, được chấp nhận.

[9] Về án phí : Các bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Hai bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên*

## **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ: khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Các bị cáo Phạm Minh H và Nguyễn Mạnh H1 phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

Xử phạt: Bị cáo Phạm Minh H 24 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 26/4/2021.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Mạnh H1 24 tháng tù, thời hạn tính từ ngày 26/4/2021.

Căn cứ khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: 01 phong bì còn nguyên dấu niêm phong số 783/KLGD của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Quảng Ninh và 01 cân tiểu ly điện tử, màu nâu.

Tịch thu nộp ngân sách Nhà nước: 01 điện thoại di động Iphone màu đen, model A1778 mặt sau máy có nhiều vết xước nhỏ màu trắng, kèm 01 sim; 01 điện thoại di động Iphone màu đen, viền màn hình bị vỡ, kèm 01 sim; Số tiền 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) tiền vật chứng theo phiếu nhập kho gói vật chứng niêm phong ngày 29/7/2021 của Kho bạc Nhà nước C và biên bản giao nhận tài sản số 191/2021/BBBG-KBNNCP ngày 29/7/2021 của Công an thành phố C và Kho bạc Nhà nước C.

Truy thu số tiền 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) của bị cáo Nguyễn Mạnh H1 để nộp ngân sách Nhà nước.

Toàn bộ vật chứng, tình trạng như trong Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản số: 150/BB-THA, ngày 29/7/2021 giữa Công an thành phố C với Chi cục thi hành án dân sự thành phố C.

Căn cứ: khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Phạm Minh H và bị cáo Nguyễn Mạnh H1 mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Căn cứ: Điều 331; khoản 1 Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- VKSND tp. C;
- VKSND tỉnh Quảng Ninh;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Cơ quan CSĐT Công an tp. C;
- Cơ quan THAHS Công an tp. C;
- Trại tạm giam CA tỉnh Quảng Ninh
- Chi cục THADS tp. C;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

**Vũ Quang Tuấn**